

THỜI KHÓA
TU TẬP THỜI ĐỨC PHẬT

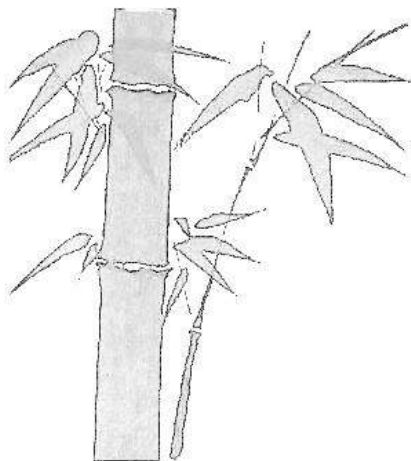
Sách này chỉ kính biểu, không bán!

Ấn bản điện tử được đăng tại trang web:

<http://www.thuvienthaythonglac.net>

TRƯỜNG LÃO THÍCH THÔNG LẠC

THỜI KHÓA
TU TẬP THỜI ĐỨC PHẬT



TU VIỆN CHƠN NHƯ
(2000 - PL 2543)



Giáo pháp của Đạo Phật còn đang bị che phủ mờ mịt trong những đám mây đen kịt của Bà La Môn Giáo và kiến giải của các nhà học giả xưa và nay. Đường Về Xứ Phật chỉ mới vén lên một ít trong đám mây đen kịt ấy và rọi soi một tia sáng vào giáo pháp chân lý của Đạo Phật để giúp cho loài người tìm ra một lộ trình đạo đức làm người không làm khổ mình, khổ người, đó mới chính là nguồn giải thoát chân chánh của Đạo Phật.



Lời nói đầu

*T*rong kinh Nikaya thuộc tạng kinh Pali chúng tôi tìm thấy được một thời khóa biểu tu tập trong thời đức Phật còn tại thế Ngài đã hướng dẫn chúng Tỷ kheo tu tập.

Thời khóa biểu này có một giá trị thực hành cụ thể rất lớn đối với những

người tu tập theo Phật giáo hiện nay. Nó chỉ định cho chúng ta những pháp hành cụ thể rõ ràng đúng chánh pháp của đức Phật **“ngăn ác diệt ác pháp”** và nếu nói về thiền định thì **“ly dục ly ác pháp”**.

Ngăn ác diệt ác pháp và ly dục ly ác pháp so sánh với những từ trong thời khóa biểu này **“tẩy sạch tâm tư khỏi các chướng ngại pháp”**. Chắc quý vị đã hiểu chướng ngại pháp là gì? Nó không khác dục và ác pháp nhưng nó còn rõ nghĩa hơn.

Ví dụ như quý vị ngồi kiết già hai chân đau, đó là chướng ngại pháp; sáng quý vị muốn ăn, chiều quý vị muốn uống sữa, đó cũng là chướng ngại pháp; v.v..

Xưa đức Phật đã thành lập thời khóa biểu này cho chúng Tỷ kheo Tăng cũng như Tỷ kheo Ni tu tập, chúng tôi

xét thấy không có lỗi thời mà còn rất phù hợp vào thời đại của chúng ta lúc mọi người đang hướng tâm về thiền định. Thiền định theo trong thời khóa biểu này là **thiền định xả tâm**, còn tất cả các loại thiền định của quý vị đang tu tập là **thiền định ức chế tâm**. Đó là thiền tướng, thiền của ngoại đạo mà xưa kia đức Phật đã sáu năm khổ hạnh tu tập không kết quả giải thoát.

May mắn thay thời khóa biểu của đức Phật ngày xưa còn lưu lại là một bằng chứng chứng minh hùng hồn, cụ thể xác định được pháp môn và sự tu tập của Phật giáo chân thật mà không thể có một giáo pháp ngoại đạo nào mạo nhận của Phật giáo được.

Chúng tôi biên soạn thời khóa biểu này ra để quý vị thăm xét lại con đường tu của mình có đúng là của Đạo Phật hay không? Đúng thì quý vị mới gọi là tu theo Phật giáo bằng không thì quý vị đừng mượn danh Phật giáo mà biến Phật giáo thành một tôn giáo lừa đảo thì thật là đau lòng.

Theo thời khóa biểu này, quyền tu hay không là ở quý vị, còn riêng chúng tôi biên soạn ra đây để xét thấy cái đúng cái sai hiện giờ trong Phật giáo; cái tu được, cái tu không được; cái đạo đức, cái phi đạo đức; cái không mê tín, cái mê tín; cái không trừu tượng, cái trừu tượng; cái không lừa đảo, cái lừa đảo; v.v.. để quý vị suy ngẫm.

Cuối cùng chúng tôi xin dừng lại nơi đây, hẹn gặp lại quý vị ở những tập sau: **"Những Lời Phật Dạy"** để chúng ta sẽ lần lượt vén lên những lớp bụi mù của Bà La Môn Giáo và những kiến giải của các nhà học giả xưa và nay đang phủ mờ Phật giáo.

Kính ghi,
Tu viện Chơn Như
Ngày 15-2-2000

THỜI KHÓA
TU TẬP THỜI ĐỨC PHẬT



NGƯỜI TU SĨ CÓ 9 ĐIỀU CÂN TU TẬP HÀNG NGÀY

LỜI PHÁT DẠY

1- Phải đầy đủ oai nghi chánh hạnh.

2- Sợ hãi trong các lỗi nhỏ nhặt.

3- Chấp nhận giữ gìn giới luật.

4- Giữ gìn mắt, tai, mũi, miệng, thân, ý không cho dính mắc sáu trần.

5- Ăn uống phải tiết độ, không nên ăn uống phi thời.

6- Ban ngày khi đi kinh hành hay lúc ngồi luôn luôn phải tẩy sạch tâm tư khỏi các chướng ngại pháp.

7- Ban đêm canh đầu đi kinh hành hay ngồi, luôn luôn phải tẩy sạch tâm tư khỏi các chướng ngại pháp.

8- Ban đêm canh giữa phải nằm nghiêng, chánh niệm tỉnh giác, luôn luôn phải ghi đến thức dậy.

9- Ban đêm canh cuối thức dậy đi kinh hành hay ngồi luôn luôn phải tẩy sạch tâm tư khỏi các chướng ngại pháp.

PHỤ CHÚ:

1- “*Phải đầy đủ oai nghi chánh hạnh*”.

Tức là đi, đứng, nằm, ngồi, nói nín, thường phải quan sát mỗi hành động thân, miệng, ý của mình phải được ôn tồn êm ái, nhẹ nhàng, khoan thai, từ tốn. Đó mới là oai nghi đúng chánh hạnh trong nghĩa tinh thức chánh niệm của Đạo Phật.

--o0o--

2- “*Sợ hãi trong các lỗi nhỏ nhặt*”.

Luôn luôn lưu ý đến những lỗi lầm nhỏ nhặt mà hằng ngày chúng ta có thể vô tình làm lỗi. Những lỗi nhỏ nhặt chúng ta vô tình xem thường thì sự tu tập của chúng ta sẽ không có kết quả.

Ví dụ như khởi niệm muốn uống một ly sữa, một ly cà phê, một tô nước chè, hút một điếu thuốc lá, v.v.. đó là phạm vào những lỗi nhỏ nhặt. Nếu chúng ta xem thường những lỗi lầm này trong ý thì chẳng bao giờ tâm chúng ta ly dục ly ác pháp được, thì dù có tu ngàn kiếp cũng chẳng đi đến đâu được.

Trong khi đang ngồi chơi bõng nhớ đến một câu kinh Phật, một câu công án, một

bài thơ Đường, một câu ca dao, một bài dân ca, một bức tranh danh họa, hoặc một niệm nhớ nghĩ về gia đình con cái, v.v.. đó là chúng ta đã phạm vào những lỗi nhỏ nhặt của Đạo Phật trong con đường tu tập giải thoát. Nếu chúng ta xem thường nó, không giữ tâm thanh thản, an lạc và vô sự thì dù tu muôn kiếp cũng chẳng giải thoát được gì.

Bởi lỗi lầm tuy nhỏ vì còn trong ý, nhưng nếu không thấy nó là một lỗi lầm lớn trong sự tu tập thì dù chúng ta có tu muôn ngàn kiếp cũng chẳng đi đến đâu cả, do vậy mà đức Phật đã dạy: ***“sợ hãi trong các lỗi nhỏ nhặt”***.

--o0o--

3- “Chấp nhận giữ gìn giới luật”

Giới luật là pháp môn của đức Phật dạy đạo đức làm người, làm thánh. Muốn giải thoát mà không sống đúng đạo đức làm người, làm thánh thì giải thoát cái gì?

Nói đạo đức tức là nói sự giải thoát cho mình, cho người, nghĩa là người có đạo đức là người không làm khổ mình, khổ người. Giới luật của Phật dạy người tu hành giải thoát là dạy đạo đức, chứ không có dạy ngồi thiền, lạy Phật, tụng kinh, cúng bái, sám hối, làm phước, làm chuyện mê tín, v.v.. Vì ngồi thiền, niệm Phật, tụng kinh, sám hối,

làm chuyện mê tín, bớ thí, v.v.. đều còn trong phước hữu lậu, mà phước hữu lậu có thì còn làm khổ mình, khổ người. Dù phước hữu lậu giàu sang có tột đỉnh như Thạch Sùng, uy quyền thế lực như vua chúa cũng vẫn còn làm khổ mình, khổ người. Chỉ có đạo đức giới luật của đức Phật thì mới không làm khổ mình, khổ người; không làm khổ mình, khổ người thì mới giải thoát.

Do con đường tu tập của Đạo Phật, giới luật là tri kiến giải thoát của người tu sĩ. Ngoài giới luật, người tu sĩ đi tìm tri kiến giải thoát thì không bao giờ có. Cho nên, người tu sĩ Đạo Phật **“chấp nhận giữ gìn giới luật”** tức là tu tập tri kiến giải thoát. Trong kinh Trường Bộ, đức Phật dạy **“Người có giới hạnh nhất định có trí tuệ, người có trí tuệ nhất định có giới hạnh”**. Vì thế, người tu sĩ có giải thoát nhất định có giới luật nghiêm chỉnh, người tu sĩ có giới luật nghiêm chỉnh nhất định có giải thoát.

Thiền định của Đạo Phật là một thứ thiền định giải thoát vô lậu (Định Vô Lậu), chứ không phải thứ thiền định ngời lim dim như con cóc, như gộc cây, ức chế thân tâm như ai bẻ giò, bẻ cẳng, đầu căng thẳng như treo đá, khó khổ vô cùng, v.v.. Tu tập khổ

sở mà chẳng được những gì, chỉ được ba tác
lưỡi lừa đảo người có sách vở mà thôi, nhìn
lại chỉ phí uổng cuộc đời của mình, chẳng
ích lợi gì cho mình cho người.

--o0o--

**4- “Giữ gìn mắt, tai, mũi, miệng,
thân và ý không cho dính mắc sáu
trần”.**

Người tu sĩ Đạo Phật muốn tu hành
giải thoát mà không phòng hộ mắt, tai,
mũi, miệng, thân và ý thì cũng như người
quét nhà muốn cho sạch sẽ mà không chịu
đóng cửa, cứ để gió bụi tung vào nhà thì có
quét muôn đời cũng chẳng sạch được. Cho
nên, những điều phòng hộ mắt, tai, mũi,
miệng, thân và ý của mình là một sự quan
trọng hết sức cho đường tu tập theo Phật
giáo. Những ai muốn tìm đường giải thoát
của Đạo Phật mà không biết phòng hộ sáu
căn thì dù có tu muôn đời muôn kiếp cũng
chẳng có kết quả gì. Muốn phòng hộ sáu căn
duy chỉ có một pháp môn độc nhất, đó là
“Độc cư”.

--o0o--

**5- “Ăn uống phải tiết độ, không
được ăn uống phi thời”.**

Ăn là một trong ngũ dục lạc (sắc, danh, lợi, thực, thù), người tu sĩ Đạo Phật nếu ăn uống không tiết độ và luôn luôn ăn uống phi thời thì dù có tu ngàn kiếp cũng chẳng tìm thấy sự giải thoát, vì nguyên nhân sự đau khổ của con người là DỤC, mà ăn uống phi thời là chạy theo dục. Chạy theo dục thì làm sao có giải thoát được. Đây là lời nhắc nhở của đức Phật: **“Ăn uống phải tiết độ, không được ăn uống phi thời”**. Vì muốn giải thoát ly dục ly ác pháp thì ăn uống phải đúng giới luật: **“Thừa tự pháp chứ không thừa tự thực phẩm”**. Ăn uống đúng giới luật là không ăn uống phi thời, chỉ ngày một bữa. Người tu sĩ nào ăn uống hai ba bữa là kẻ ăn uống phi thời, là người thừa tự thực phẩm chứ không phải thừa tự pháp; kẻ thừa tự thực phẩm chứ không phải là tu sĩ Đạo Phật, là trùng trong lòng sư tử sẽ giết chết Đạo Phật. Kẻ còn tham ăn, tham uống như người thế tục thì làm sao tìm sự giải thoát trong Đạo Phật được?

--o0o--

6- “Ban ngày đi kinh hành hay trong lúc ngồi luôn luôn phải tẩy sạch tâm tư khỏi các chương ngại pháp”.

Ban ngày tu tập như trong lời dạy trên đây của đức Phật, dù đi kinh hành hay ngồi

đều phải tu tập tẩy trừ dục và ác pháp vì dục và ác pháp làm cho tâm chúng ta chướng ngại, khổ đau. Theo thời thóa biểu này, ứng dụng vào các pháp Tứ Niệm Xứ, Tứ Chánh Cần và sống đúng giới luật thì tu tập mới có hiệu quả tẩy trừ các ác pháp chứ không phải ngồi thiền ức chế tâm chướng niệm thiện, niệm ác hoặc niệm lục tự Phật A Di Đà, hoặc khán công án, tham thoại đầu mà tẩy sạch tâm tư khỏi chướng ngại pháp.

Do sự tu tập này chúng ta biết các pháp tu tập của Đại Thừa và Thiền Đông Độ không phải là của Phật giáo mà là của Bà La Môn và của kiến giải do các nhà học giả xưa và nay.

--o0o--

7- “Ban đêm canh đầu đi kinh hành hay trong lúc ngồi luôn luôn phải tẩy sạch tâm tư khỏi các chướng ngại pháp”.

Cách thức tu tập ban ngày cũng như ban đêm canh đầu duy nhất có một việc làm là tẩy sạch các chướng ngại pháp trong tâm. Đó là một điều tu tập quan trọng của Đạo Phật. Ngoài vấn đề ly dục ly ác pháp thì không có tu tập một pháp môn nào khác hơn, nếu tu tập pháp môn nào khác hơn

ngoài “**GIỚI, ĐỊNH, TUỆ**” thì không phải là giáo pháp của đức Phật. Không phải giáo pháp của đức Phật thì không bao giờ làm chủ sanh, già, bệnh, chết và chấm dứt luân hồi được.

Giới, định, tuệ của Đạo Phật là pháp môn duy nhất ly dục ly ác pháp diệt ngã xả tâm, đoạn dứt lậu hoặc, thực hiện đạo đức làm người, làm thánh, không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh.

Giới, định, tuệ là một pháp môn dạy đạo đức làm người, làm thánh nhân tuyệt vời trên hành tinh này. Nếu ai đã có đầy đủ duyên mới gặp được pháp môn này mà chẳng chịu tu tập rèn luyện thân tâm mình thật là một người bạc phước vô cùng và ngu si không chỗ nói. Vì pháp môn này vừa lợi ích cho mình, cho người và xã hội, vừa đem đến cho cá nhân một tâm hồn thanh thản, an lạc và vô sự; đem đến cho xã hội một trật tự, an ninh, phồn vinh và hạnh phúc.

--o0o--

8- “Ban đêm canh giữa phải nằm nghiêng chánh niệm tỉnh giác, tâm luôn phải nghĩ đến thức dậy”.

Trên đây là lời dạy của đức Phật. Canh giữa tức là lúc nửa đêm chỉ có nằm nghiêng giữ chánh niệm tỉnh giác và phải luôn nghĩ

đến thức dậy, chứ không được lười biếng nằm rảnh, hễ thấy không ngủ thì nên thức dậy ngay liền để tu tập rèn luyện tẩy trừ tâm khỏi chướng ngại pháp tức là ly dục ly ác pháp.

--000--

9- “Ban đêm canh cuối thức dậy đi kinh hành hay trong lúc ngồi phải tẩy sạch tâm tư khỏi chướng ngại pháp”.

Đối với Đạo Phật thời gian chia ra tu tập rất rõ ràng, nhất là ban đêm. Canh cuối tức là buổi khuya phải thức dậy đi kinh hành hoặc ngồi nếu không buồn ngủ, luôn luôn không được lười biếng ham ngủ.

Ban ngày cũng như ban đêm, đầu canh hay cuối canh đều duy nhất tu hành có một mục đích là xả tâm tẩy trừ các chướng ngại pháp, ngoại trừ có canh giữa ban đêm thì mới nằm nghỉ một chút, nhưng phải giữ tâm chánh niệm tỉnh giác, không được ham ngủ. Trước khi nằm ngủ phải tập tỉnh thức rồi mới ngủ, không được nằm xuống là ngủ ngay liền. Phải nhớ lời dạy này!

Trên đây là bài pháp về thời khóa tu tập thời đức Phật còn tại thế để chỉ dạy cho chúng Tỷ kheo tu tập một cách rất rõ ràng và cụ thể.

Chúng tôi nhận thấy bài pháp này về thời khóa tu tập của đức Phật thời xưa, đối với thời đại của chúng ta hiện giờ nó không có lỗi thời và còn có một giá trị chỉ rõ về pháp hành và phù hợp với hoàn cảnh tu tập của chúng ta. Do đó, chúng tôi xin ghi lại bài pháp này cống hiến cho những ai có tâm thiết tha tìm cầu sự giải thoát trong Đạo Phật.

Thời khóa biểu này chúng ta không nói về buổi sáng, buổi trưa và buổi chiều mà chỉ dùng danh từ chung chung **“ban ngày”**. Đọc lại toàn bộ kinh sách của đức Phật, chúng tôi thấy buổi sáng đức Phật và chúng Tỳ kheo khi chưa đến giờ đi khát thực thì hay đến thăm những vị Bà La Môn. Khi khát thực xong về ăn rồi nghỉ trưa một chút, buổi chiều thì tu tập. Trong thời khóa biểu này nói ban ngày tu tập tức là nói buổi chiều.

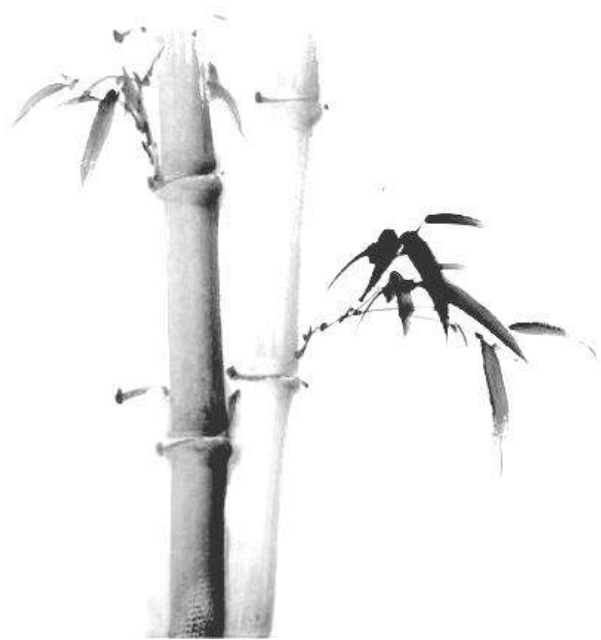
Kính ghi,

Tu viện Chơn Như

Ngày 14-02-2000



NGHI THỨC THỌ TRAI



VỊ TỖ KHEO CẦN PHẢI LÀM GÌ KHI THỌ NHẬN CỦA CÚNG DƯỜNG?

Oai nghi tế hạnh của một vị Tỳ kheo khi nhận tứ sự của tín thí cúng dường phải làm gì?

Trước khi thọ thực phải làm gì?

Sau khi thọ thực phải làm gì?

Sau khi nghiên cứu tạng kinh Nguyên Thủy, chúng tôi ghi lại được một thời khóa tu tập trong thời đức Phật còn tại thế, Ngài đã dùng thời khóa này hướng dẫn cho các đệ tử của mình tu tập cách đây 2543 năm. Xét thấy nó có một giá trị rất lớn cho đường tu tập của các vị Tỳ kheo Tăng, Tỳ kheo Ni và nam nữ cư sĩ, nói chung là tín đồ Phật giáo. Thời khóa biểu này chúng tôi thấy không có lỗi thời mà lại rất phù hợp trong thời đại của chúng ta.

Đọc bài kinh ƯỚC NGUYỆN trong kinh Trung Bộ, chúng tôi ghi nhận lời Phật dạy:
“Muốn ước nguyện một điều gì thì giới

luật phải được giữ gìn nghiêm chỉnh thì ước nguyện ấy mới có kết quả”.

Do những lời dạy trong kinh này, tôi soạn ra những lời **“Ước Nguyện”** để thực hiện nguyện vọng tha thiết làm chủ sanh, già, bệnh, chết của mình và của tất cả mọi người trên đường tu tập.

Vị Tỳ kheo mới xuất gia tu hành giới luật chưa thanh tịnh, khi thọ nhận thực phẩm của đàn na thí chủ cúng dường phải làm gì?

Dưới đây là những lời ước nguyện của người tu sĩ mới xuất gia giới luật chưa thanh tịnh khi thọ nhận sự cúng dường.



ƯỚC NGUYỆN CỦA TÂN TỖ KHEO

Khi nhận thực phẩm của đàn na thí chủ cúng dường xong, người khát sĩ phải đứng yên lặng ước nguyện:

*Nôm nay con thọ nhận,
Của tin thí cúng dường.
Ước nguyện con tu tập,
Giới hạnh tròn nghiêm túc,
Không hề vi phạm lỗi,
Tâm ly dục ly ác,
Không làm khổ mình người.
Xưng đáng đệ tử Phật,
Gương sáng cho mọi người,
Thắp lên ngọn đèn pháp,
Chấn hưng lại Phật giáo.*

Còn xin Phật chứng minh.

*Nam Mô Phật Bổn Sư Thích Ca
Mâu Ni!*



ƯỚC NGUYỆN CỦA CỤU TỖ KHEO

Người tu lâu năm, giới luật đã thanh tịnh, không còn vi phạm lỗi và đã nhập được Sơ Thiên, khi thọ nhận tứ sự của đàn na thí chủ cúng dường, người khát sĩ phải đứng yên lặng ước nguyện:

*Hôm nay con thọ nhận,
Của tin thí cúng dường.
Ước nguyện con hồi hướng,
Cho tất cả mọi người,
Đều cũng được như con,
Giới luật tròn thanh tịnh,
Không hề vi phạm lỗi.
Thường lia dục lia ác,
Suốt thời gian tu hành,
Không làm khổ mình người.
Xứng đáng đệ tử Phật,*

*Đức giới cho mọi người,
Thắp sáng ngọn đèn pháp.
Chấn hưng lại Phật giáo.
Ngưỡng xin Phật chứng minh.
Nam Mô Phật Bổn Sư Thích Ca
Mâu Ni!*



ƯỚC NGUYỆN TRƯỚC KHI THỌ THỰC

7ước khi thọ thực, người tu sĩ phải ngồi xếp bằng trên ván, giường, ghế hoặc trên mặt đất dưới bóng cây, trong chòi tranh vách lá, phải đặt bát cơm trước mặt, hai tay chấp lại, lòng thành kính dâng lên tỏ lòng biết ơn chư Phật, tổ tiên ông bà, cha mẹ nhiều đời, nhiều kiếp, và đọc lời ước nguyện:

Nôm nay bữa cơm này,

Chúng con xin thành kính,

Cung dường mười phương Phật.

Ba đời chư Hiền Thánh,

Tổ Tiên và Ông Bà,

Cha mẹ và quyến thuộc,

Anh em cùng bạn hữu,

Nội ngoại cùng đời bên,

Nhiều đời vô lượng kiếp,
Chúng con cùng cúi xin,
Cùng đường khắp pháp giới,
Chúng sanh và tất cả,
Nữu tinh và vô tinh,
Đều được hưởng cơm này,
No lòng như chúng con,
Để rồi quyết chí tu,
Giải trừ tâm ác độc,
Tăng trưởng hạnh từ bi,
Thương xót khắp quần sanh,
Thể hiện pháp thiên định,
Ra khỏi nhà sanh tử,
Làm chủ đường luân hồi,
Bảo đáp bốn trọng ân,

Gìn giữ ngôi Tam Bảo,

Cửu trụ mãi muôn đời.

*Nam Mô Phật Bốn Sư Thích Ca
Mâu Ni!*

Sau khi thâm đọc lời ước nguyện kính dâng lên lòng thành kính biết ơn của mình, người tu sĩ ăn:

1- Miếng cơm thứ nhất ước nguyện:
“Ly dục, ngăn ác diệt ác pháp”.

2- Miếng cơm thứ hai ước nguyện:
“Sanh thiện tăng trưởng thiện pháp”.

3- Miếng cơm thứ ba ước nguyện: **“Tất cả chúng sanh đều ly dục ly ác pháp, không làm khổ mình, khổ người”.**

Sau khi đọc xong lời ước nguyện, người tu sĩ bắt đầu giữ gìn ăn uống trong sự im lặng.



ƯỚC NGUYỆN SAU KHI THỌ THỰC

Sau khi thọ thực và uống nước xong, người tu sĩ chấp tay lên thắm đọc lời ước nguyện biết ơn những đàn na thí chủ đã cúng dường tứ sự nuôi thân sống cho mình:

*N*guyên thọ bữa cơm này,

Chúng con mãi nhớ ơn,

Người nông phu khó khổ,

Kẻ dệt vải nhọc nhằn,

Giọt mồ hôi nước mắt,

Làm ra của cúng dường,

Người đàn na thí chủ,

Vì Phật pháp trường tồn,

Chẳng nề công khó khổ,

Kính ngưỡng cúng dâng lên,

Chúng con nguyện giữ gìn,

Chẳng dám phung phí phạm,
Ngày một bữa nuôi thân,
Chẳng dám ăn phi thời,
Vì phi thời phí phạm,
Như ăn thịt con mình.
Chúng con nguyện hết sức,
Năng nỗ siêng tu hành,
Ra khỏi nhà sanh tử,
Đền đáp ơn chư Phật,
Ơn sanh thành dưỡng dục,
Ơn đàn na thí chủ.
Chúng con cũng cúi xin,
Kẻ còn người đã mất,
Đều được hưởng Phật pháp,
Tâm ly dục ly ác,
Không làm khổ mình người.

*Nam Mô Phật Bổn Sư Thích Ca
Mâu Ni!*

*(Đứng dậy chấp tay xá một xá rồi lui ra
dọn dẹp).*

Thời khóa tu tập và nghi thức khát
thực, ăn uống của một vị Tỳ kheo rất đơn
giản đến đây là hết.

---☞📖☞---

HẾT

Xin quý vị tìm đọc Đường Về Xứ Phật

từ tập 1 đến tập 10, quý vị sẽ rõ những thâm ý độc ác của Bà La Môn quyết tâm diệt sạch Phật giáo trên hành tinh này và những kiến giải sai lệch của các nhà học giả xưa và nay vì danh lợi đã biến Phật giáo thành một giáo lý bị thế tục hóa.

MỤC LỤC

Lời nói đầu	7
Thời khóa tu tập thời đức Phật	13
Người tu sĩ có 9 điều cần tu tập hằng ngày	15
Nghi thức thọ trai.....	25
Vị Tỳ kheo cần phải làm gì khi thọ nhận của cúng dường?	27
Ước nguyện của tân Tỳ kheo.....	29
Ước nguyện của cựu Tỳ kheo.....	31
Ước nguyện trước khi thọ thực.....	33
Ước nguyện sau khi thọ thực.....	36
Mục lục.....	40

GIỚI THIỆU SÁCH

- 1- Đạo Đức Làm Người (tập I, II - 2011)
- 2- Sống Mười Điều Lành (2011 - Quý IV)
- 3- Những Lời Gốc Phật Dạy (4 tập - 2011)
- 4- Đường Về Xứ Phật (10 tập - 2011)
- 5- Văn Hóa Phật Giáo Truyền Thống (2 tập - 2011)
- 6- Lòng Yêu Thương - tập II (2011)
- 7- Lòng Yêu Thương (2009, 2011)
- 8- Linh Hồn Không Có (2010 - Quý IV)
- 9- Người Phật Tử Cần Biết (2 tập - 2011)
- 10- Những Chặng Đường Tu Học Của Người Cư Sĩ (2011)
- 11- Giới Đức Làm Người (2 tập - 2010)
- 12- Thanh Quy Tu Viện Chơn Như (2010)
- 13- Mười Hai Cửa Vào Đạo (2012)
- 14- Sống Một Mình Như Con Tê Ngưu (2010)
- 15- Ba Mươi Bảy Phẩm Trợ Đạo (2010)
- 16- Muốn Chứng Đạo Phải Tu Pháp Môn Nào (2010)
- 17- Hỏi Đáp Oai Nghi Chánh Hạnh (2011)
- 18- Tạo Duyên Giáo Hóa Chúng Sinh (2011)
- 19- Lịch Sử Chùa Am (2010)
- 20- Thiên Căn Bản - tập I

- 21- Thời Khóa Tu Tập Trong Thời Đức Phật
- 22- Giáo Án Rèn Nhân Cách Lớp Ngũ Giới: Đức Hiếu Sinh (tập I, II, III - 2012)
- 23- Giáo Án Rèn Nhân Cách Lớp Ngũ Giới: Đức Ly Tham (tập I)
- 24- Giáo Án Rèn Nhân Cách Lớp Ngũ Giới: Đạo Đức Gia Đình (tập I)
- 25- Mười Giới Thánh Đức Sa Di (tập I, II)
- 26- Giới Đức Thánh Tăng, Thánh Ni
- 27- Phật Giáo Có Đường Lối Riêng Biệt
- 28- Định Niệm Hơi Thở
- 29- Những Lời Tâm Huyết (tập I, II)
- 30- Pháp Môn Niệm Phật Tứ Bất Hoại Tịnh
- 31- Nghi Thức Thọ Trai
- 32- Thọ Tam Quy Ngũ Giới (2012)

...

Ấn bản điện tử được đăng tải tại Thư
viện Thầy Thông Lạc:

<http://www.thuvienthaythonglac.net>

Ước mong mọi người sống không làm
khổ mình, khổ người và khổ chúng sinh.

